

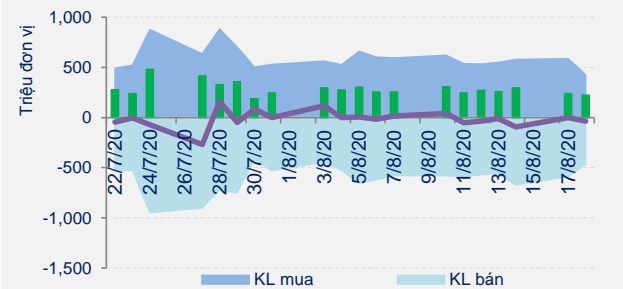
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 18/8/2020

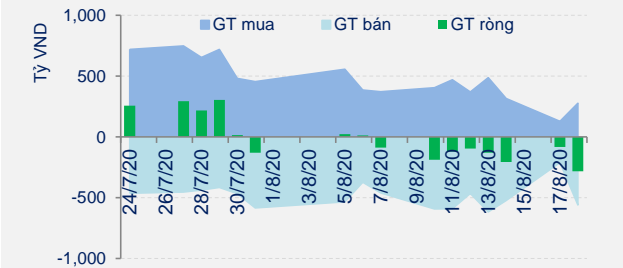
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	846.43	117.02
% Thay đổi	↓ -0.44%	↓ -0.16%
KLGD (CP)	222,787,693	68,455,892
GTGD (tỷ đồng)	3,738.02	1,024.00
Tổng cung (CP)	463,700,380	82,043,000
Tổng cầu (CP)	425,915,800	85,128,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,772,140	16,100,652
KL mua (CP)	11,273,820	14,400,758
GT mua (tỷ đồng)	277.52	394.53
GT bán (tỷ đồng)	560.51	403.99
GT ròng (tỷ đồng)	(282.99)	(9.46)

## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.34%	11.0	1.8	3.2%
Công nghiệp	↑ 0.94%	12.6	2.1	15.5%
Dầu khí	↓ -0.44%	-	1.7	1.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.37%	91.4	3.7	3.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.66%	12.6	2.4	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.92%	14.5	4.2	9.2%
Ngân hàng	↓ -0.40%	7.9	2.0	30.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.10%	14.2	1.6	14.5%
Tài chính	↓ -0.62%	14.9	2.4	18.6%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.05%	11.8	1.9	2.0%
VN - Index	↓ -0.44%	14.1	2.6	
HNX - Index	↓ -0.16%	9.4	1.5	

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục giảm điểm trong phiên hôm nay với sắc đỏ trên cả hai chỉ số và thanh khoản suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 3,72 điểm (-0,44%) xuống 846,43 điểm; HNX-Index giảm 0,19 điểm (-0,16%) xuống 117,02 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.977 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 296 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 1.561 tỷ đồng. Sự tích cực của nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ đã giúp cho độ rộng thị trường nghiêng về tích cực với 282 mã tăng, 116 mã tham chiếu, 254 mã giảm. VN-Index tăng điểm vào đầu phiên nhưng áp lực bán gia tăng sau đó đã khiến chỉ số rơi xuống dưới ngưỡng tham chiếu và kết phiên trong sắc đỏ. Nhóm cổ phiếu trụ cột tiếp tục bị bán và phần lớn đều giảm trong phiên hôm nay VIC (-1,4%), VNM (-1,2%), SAB (-1,7%), BID (-0,8%), CTG (-1,3%), VRE (-1,5%), MSN (-1,1%), BVH (-2%), HPG (-0,6%), MWG (-1%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn một trụ cột là giữ được sắc xanh như GVR (+0,9%), VGC (+2,7%), GMD (+3,8%), GEX (+2,4%), STB (+0,9%), SBT (+2,2%)... giúp chỉ số VN-Index không giảm mạnh. Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (-0,8%), SHB (-0,8%), VIX (-4,7%), NVB (-1,2%), PVS (-0,8%)... đều giảm giúp chỉ số HNX-Index điều chỉnh trở lại. Nhóm cổ phiếu được phẩm và y tế thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng mạnh như JVC (+6,8%), DVN (+2,3%), AMV (+6,8%), DMC (+2,7%), DCL (+4,8%), DBT (+9,7%), DHT (+2,2%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index giảm điểm trong phiên thứ ba liên tiếp và hiện đã đánh mất ngưỡng hỗ trợ trung hạn quanh 850 điểm (MA50). Thanh khoản suy giảm và tiếp tục ở mức thấp cho thấy lực cầu suy yếu và bên bán vẫn đang tiết cung chưa thực sự hành động để khiến thị trường giảm mạnh. Khối ngoại gia tăng bán ròng trên hai sàn với giá trị hơn 290 tỷ đồng tiếp tục là động thái tiêu cực cần chú ý. Tuy nhiên, trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 8 vẫn duy trì mức basis dương nhẹ 1,05 điểm so với chỉ số cơ sở VN30, cho thấy nhà đầu tư phái sinh vẫn tỏ ra tích cực trong tuần lễ đáo hạn của hợp đồng này. Trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi nghiêng về khả năng thị trường sẽ tiếp tục giảm về những vùng giá thấp hơn. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 19/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 830 điểm (MA20). Những nhà đầu tư đã giải ngân bắt đáy trong tuần trước nên tiếp tục đứng ngoài và quan sát thị trường trong phiên tiếp theo.

# MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **18/8/2020**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 851,06 điểm. Nhưng từ khoảng 9h15 trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số đảo chiều xuống dưới ngưỡng tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 845 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 3,72 điểm (-0,44%) xuống 846,43 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 1.200 đồng, VNM giảm 1.400 đồng, SAB giảm 3.200 đồng. Ở chiều ngược lại, GVR tăng 100 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất trong phiên tại 117,739 điểm. Nhưng trong phiên chiều, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống dưới ngưỡng tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 116,918 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,19 điểm (-0,16%) xuống 117,02 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 200 đồng, SHB giảm 100 đồng, VIX giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VIF tăng 400 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 283,33 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 6,2 triệu cổ phiếu. VGC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 58,3 tỷ đồng tương ứng với 2,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VHM với 58 tỷ đồng tương ứng với 734 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DPM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 10,6 tỷ đồng tương ứng với 746 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 9,46 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,7 triệu cổ phiếu. SD5 là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,3 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BCC với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 250 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, ART là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 654 triệu đồng tương ứng với 284 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index giảm điểm trong phiên thứ ba liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên dưới ngưỡng 850 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 183 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 830 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 850 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 875 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 19/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 830 điểm (MA20).

### HNX-Index:



HNX-Index giảm nhẹ trong phiên hôm nay và chỉ số tiếp tục kết phiên trên ngưỡng 114 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 39 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 112 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 114 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 107,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 18/8, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 114 điểm (MA50).



## TIN TRONG NƯỚC

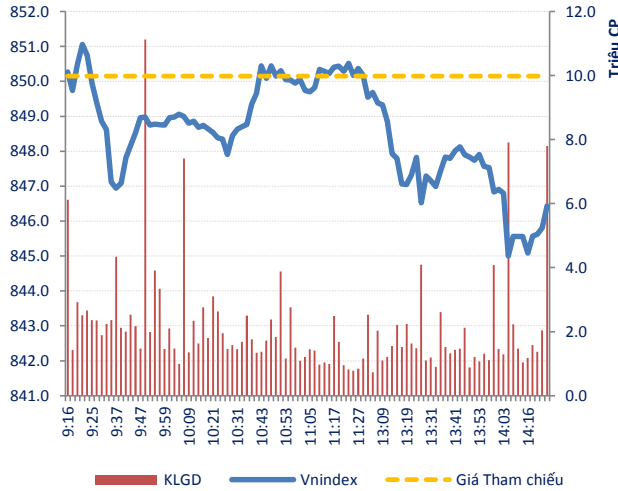
<b>Giá vàng trong nước đi ngang</b>	Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 56,45 - 58,03 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 350.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 230.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.
<b>Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng</b>	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 18/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.209 VND/USD, giảm 5 đồng so với ngày hôm qua.

## TIN THẾ GIỚI

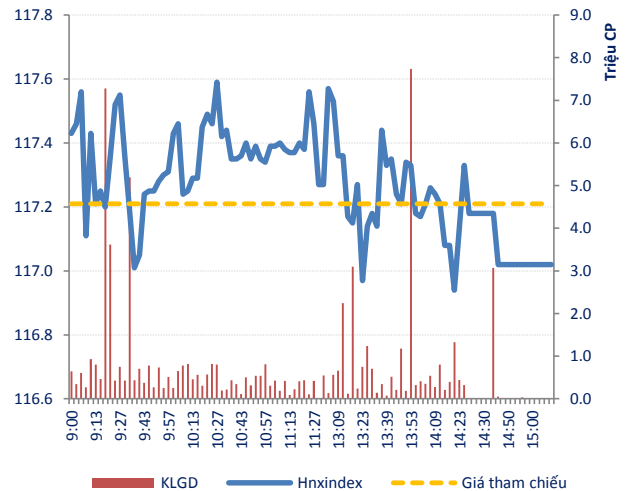
<b>Giá vàng thế giới tăng</b>	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 17,75 USD/ounce tương ứng với 0,9% lên 2.016,5 USD/ounce.
<b>Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm</b>	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,34 điểm tương ứng 0,37% xuống 92,507 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1904 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3171 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 105,57 JPY.
<b>Giá dầu thế giới giảm</b>	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,12 USD tương ứng 0,28% xuống 42,76 USD/thùng.
<b>Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều</b>	Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/8, chỉ số Dow Jones giảm 86,11 điểm tương ứng 0,31% xuống 27.844,91 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 110,42 điểm tương ứng 1% lên 11.129,72 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 9,14 điểm tương ứng 0,27% lên 3.381,99 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

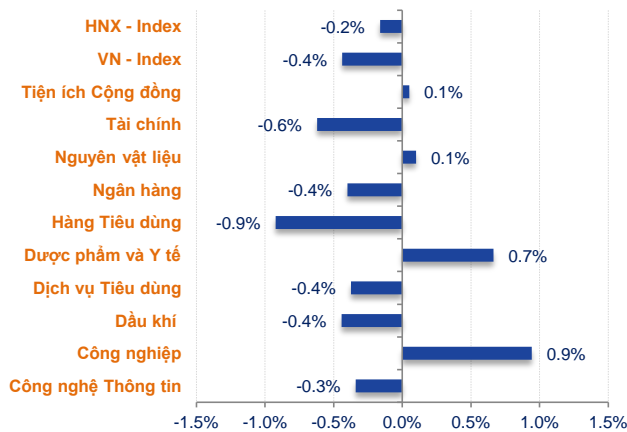
KLGD và VN-Index trong phiên



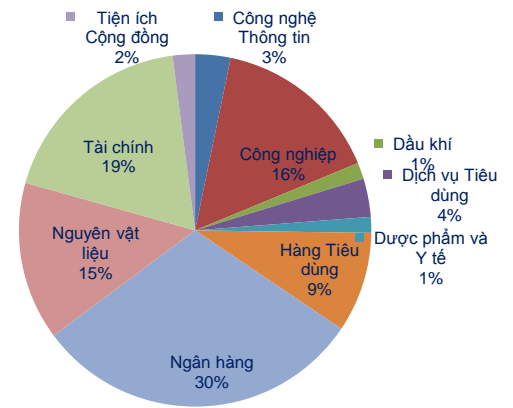
KLGD và HNX-Index trong phiên



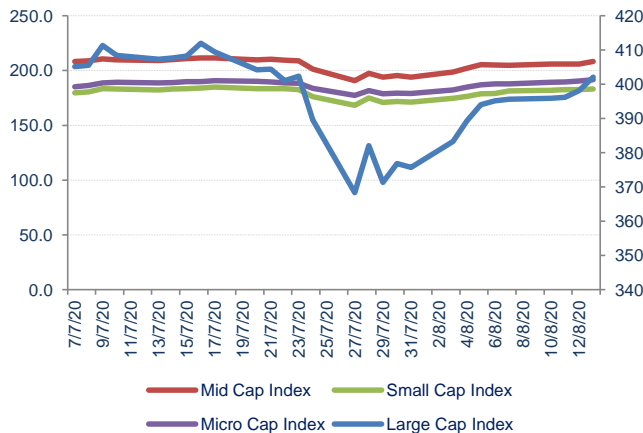
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



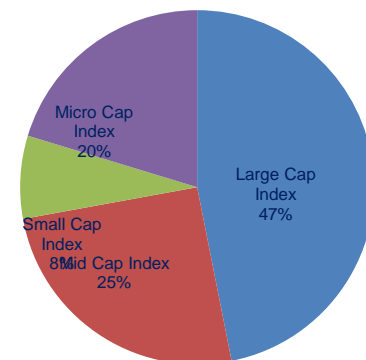
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DPM	746,150	VGC	2,533,720
2	HSG	609,960	DXG	748,150
3	ROS	442,640	VHM	734,210
4	BFC	332,530	VRE	676,690
5	SBT	279,820	CII	517,700

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ART	283,700	SD5	1,026,800
2	BVS	58,000	SD6	464,100
3	PIA	7,390	BCC	250,035
4	VCS	4,580	ADC	74,600
5	CVN	3,700	SHS	38,100

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HSG	11.35	11.60	↑ 2.20%	10,770,530
GEX	21.20	21.70	↑ 2.36%	9,949,680
SAM	10.60	10.50	↓ -0.94%	9,919,935
EIB	17.00	16.85	↓ -0.88%	7,153,840
TCB	20.10	20.05	↓ -0.25%	7,104,760

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ACB	25.80	25.60	↓ -0.78%	20,350,796
SHB	12.50	12.40	↓ -0.80%	10,322,460
HUT	2.30	2.30	→ 0.00%	4,849,437
NVB	8.50	8.40	↓ -1.18%	3,198,758
DST	8.10	8.70	↑ 7.41%	2,565,875

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PNC	9.00	9.63	0.63	↑ 7.00%
PTL	4.87	5.21	0.34	↑ 6.98%
EVG	4.01	4.29	0.28	↑ 6.98%
HAP	5.18	5.54	0.36	↑ 6.95%
VSI	18.05	19.30	1.25	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.50	0.60	0.10	↑ 20.00%
BII	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
ACM	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
HOM	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
PMP	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VPS	20.05	18.65	-1.40	↓ -6.98%
RIC	4.45	4.14	-0.31	↓ -6.97%
DHM	7.98	7.43	-0.55	↓ -6.89%
SGT	5.33	4.98	-0.35	↓ -6.57%
TCD	11.10	10.40	-0.70	↓ -6.31%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIG	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
PDC	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
FID	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
VTC	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
VTL	16.70	15.10	-1.60	↓ -9.58%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	10,770,530	13.7%	1,783	6.5	0.8
GEX	9,949,680	3250.0%	1,384	15.7	1.3
SAM	9,919,935	2.5%	275	38.1	0.9
EIB	7,153,840	4.4%	567	29.7	1.3
TCB	7,104,760	17.2%	3,103	6.5	1.0

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	20,350,796	21.7%	3,739	6.8	1.4
SHB	10,322,460	13.0%	1,678	7.4	0.9
HUT	4,849,437	1.8%	212	10.9	0.2
NVB	3,198,758	1.0%	111	75.9	0.8
DST	2,565,875	3.2%	323	26.9	0.9

## Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PNC	↑ 7.0%	-0.7%	(105)	-	0.7
PTL	↑ 7.0%	1.0%	74	70.8	0.7
EVG	↑ 7.0%	2.8%	344	12.5	0.4
HAP	↑ 6.9%	1.8%	225	24.6	0.4
VSI	↑ 6.9%	12.0%	1,860	10.4	1.3

## Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NHP	↑ 20.0%	-30.3%	(2,650)	-	0.1
BII	↑ 16.7%	-17.1%	(1,683)	-	0.1
ACM	↑ 16.7%	0.0%	2	297.8	0.1
HOM	↑ 10.0%	1.3%	181	18.2	0.2
PMP	↑ 10.0%	9.1%	1,361	7.3	0.6

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DPM	746,150	8.6%	1,795	7.9	0.7
HSG	609,960	13.7%	1,783	6.5	0.8
ROS	442,640	-0.7%	(72)	-	0.2
BFC	332,530	10.4%	2,097	6.6	0.7
SBT	279,820	4.9%	619	23.0	1.1

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ART	283,700	6.1%	690	3.3	0.2
BVS	58,000	6.9%	1,713	5.7	0.4
PIA	7,390	26.2%	4,319	7.3	1.9
VCS	4,580	39.2%	8,222	7.3	2.8
CVN	3,700	32.6%	5,537	2.5	0.7

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	305,241	21.3%	4,916	16.7	3.4
VIC	292,580	6.0%	2,156	40.1	2.4
VHM	261,845	31.9%	6,651	12.0	3.4
VNM	201,303	35.1%	6,163	18.8	6.2
BID	154,445	11.2%	2,164	17.7	1.9

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,566	21.7%	3,739	6.8	1.4
SHB	21,766	13.0%	1,678	7.4	0.9
VCG	13,251	9.8%	1,751	17.1	1.7
VCS	9,359	39.2%	8,222	7.3	2.8
PVI	7,197	9.8%	3,061	10.5	1.0

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.24	7.9%	1,064	5.9	0.5
KSB	1.95	26.2%	6,394	4.2	1.0
VCI	1.85	17.5%	4,109	5.3	0.9
HDG	1.74	29.6%	6,498	3.3	0.9
PVD	1.72	1.8%	598	17.9	0.3

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QNC	2.78	96.6%	3,435	2.7	1.8
SHS	2.42	14.7%	1,959	5.4	0.7
MBG	2.15	9.3%	1,022	5.4	0.5
PVB	1.91	34.7%	7,271	2.2	0.7
PMP	1.80	9.1%	1,361	7.3	0.6



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chiu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**TRỤ SỞ:**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH TP.HCM**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---